

Số: /BC-UBND

Đức Phố, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Cung cấp thông tin phục vụ công tác thanh tra của Sở Nội vụ

Thực hiện Công văn số 452/SNV-TT ngày 25/3/2024 của Sở Nội vụ về việc đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu chuẩn bị cho công tác thanh tra; UBND thị xã báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Về diện tích, dân số, tổ chức bộ máy, các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc UBND thị xã quản lý

Đức Phố là thị xã ven biển nằm ở phía Nam tỉnh Quảng Ngãi, phía Bắc giáp huyện Mộ Đức và huyện Nghĩa Hành, phía Tây giáp huyện Ba Tơ, phía Nam giáp thị xã Hoài Nhơn và huyện An Lão (tỉnh Bình Định), phía Đông giáp biển Đông; có 15 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 07 xã và 08 phường, với diện tích tự nhiên khoảng 372,76 km², dân số hiện nay khoảng hơn 150.000 người.

UBND thị xã có 12 cơ quan hành chính, 48 đơn vị sự nghiệp công lập (01 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi hoạt động thường xuyên (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã), 03 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao thị xã, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thị xã), 44 đơn vị sự nghiệp giáo dục do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi hoạt động thường xuyên).

2. Số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cấp xã (tính đến thời điểm 31/3/2024)

a) Cán bộ, công chức thị xã

Tổng số biên chế công chức hành chính được giao năm 2024: 82; cán bộ, công chức có mặt tại thời điểm ngày 31/3/2024: 75 người. Trong đó trình độ chuyên môn: 20 Thạc sĩ, 55 Đại học.

b) Viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã

Tổng số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) được giao năm 2024: 1.570; số người làm việc có mặt tại thời điểm ngày 31/3/2024: 1.399 người. Trong đó trình độ chuyên môn: 06 Thạc sĩ, 1.171 Đại học, 177 Cao đẳng, 45 Trung cấp.

c) Cán bộ, công chức cấp xã

Theo Nghị quyết 72/2023/NQ-HĐND ngày 04/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao số lượng, bố trí cán bộ, công chức ở xã, phường, thị

trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; thị xã Đức Phổ được giao 345 cán bộ, công chức cấp xã. Tính đến ngày 31/3/2024, cán bộ, công chức cấp xã hiện có: 288 người (*cán bộ: 159 người, công chức là 129 người*); trong đó trình độ chuyên môn: 06 Thạc sĩ, 261 Đại học, 04 Cao đẳng, 17 Trung cấp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

(*Thời kỳ báo cáo: từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/3/2024*)

1. Công tác tuyển dụng giáo viên tại thị xã năm 2023

a) Về căn cứ pháp lý

- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019.
- Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019.
- Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
- Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.
- Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.
- Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập.
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh

nghề nghiệp và bỏ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

- Công văn số 2119/UBND-NC ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc kế hoạch tuyển dụng giáo viên năm 2023.

b) Các văn bản của UBND thị xã Đức Phổ ban hành trong việc triển khai công tác tuyển dụng giáo viên thị xã năm 2023:

- Quyết định số 3317/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023

- Thông báo số 725/TB-UBND ngày 10/7/2023 của UBND thị xã về tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023 theo chính sách thu hút tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

- Thông báo số 1005/TB-UBND ngày 23/8/2023 của UBND thị xã về tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 5231/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 5232/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc thành lập Ban giám sát kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 5245/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc ban hành Quy chế tổ chức xét tuyển giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 5737/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc ban hành Nội quy xét tuyển giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 04/QĐ-HĐ ngày 06/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 05/QĐ-HĐ ngày 06/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Tổ thư ký giúp việc Hội đồng tuyển

dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023; Quyết định số 16/QĐ-HĐ ngày 24/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc bổ sung thành viên Tổ thư ký giúp việc Hội đồng tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 17/QĐ-HĐ ngày 24/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Tổ y tế phục vụ tổ chức thi vòng 2, kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 18/QĐ-HĐ ngày 24/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Tổ bảo vệ đề thi và bài thi, kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 19/QĐ-HĐ ngày 24/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Ban coi thi vòng 2, kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 20/QĐ-HĐ ngày 24/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Ban phách, kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 21/QĐ-HĐ ngày 24/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Ban chấm thi vòng 2, kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

- Quyết định số 30/QĐ-HĐ ngày 20/11/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2023 về việc thành lập Ban chấm phúc khảo vòng 2, kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2023.

c) Các biên bản phục vụ kỳ thi:

Trong quá trình thực hiện trình tự, thủ tục tuyển dụng, UBND thị xã đã thực hiện lập các biên bản đảm bảo theo đúng quy định hiện hành như: biên bản giao nhận đề thi từ Tổ in sao đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo cho Hội đồng tuyển dụng; từ Hội đồng tuyển dụng cho Ban coi thi; từ Trưởng ban coi thi cho các giám thị phòng thi; biên bản xác nhận tình trạng túi đựng đề thi trước khi cất túi đựng đề thi để phát đề thi; biên bản xử lý vi phạm nội quy, quy chế thi; biên bản giao nhận bài thi và các biên bản khác phục vụ cho các tác nghiệp khác của kỳ tuyển dụng đảm bảo theo quy định.

d) Kết quả thực hiện việc tuyển dụng giáo viên:

- Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng theo kế hoạch: 190, trong đó: bậc mầm non 38, bậc tiểu học 102, bậc trung học cơ sở 49, bậc trung học phổ thông 01.

- Tổng số hồ sơ đăng ký dự tuyển: 129.
- Tổng số hồ sơ thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2: 128, trong đó: bậc mầm non: 34, bậc tiểu học: 34, bậc trung học cơ sở: 59, bậc trung học phổ thông: 01.
- Tổng số thí sinh đạt 50 điểm trở lên tại vòng 2 đối với môn nghiệp vụ chuyên ngành: 102, trong đó: bậc mầm non: 31, bậc tiểu học: 29, bậc trung học cơ sở: 41, bậc trung học phổ thông: 01.
- Số thí sinh có đơn phúc khảo kết quả điểm thi tại vòng 2: 02.
- Tổng số thí sinh được tuyển dụng: 77/190 chỉ tiêu tuyển dụng (*bao gồm 01 thí sinh mới được công nhận trúng tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên thị xã Đức Phổ năm 2023 có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề ở cùng vị trí so với kết quả tuyển dụng của thí sinh đã bị huỷ bỏ kết quả trúng tuyển và chưa có quyết định tuyển dụng*), trong đó: bậc mầm non: 27/38, bậc tiểu học: 18/34, bậc trung học cơ sở: 31/59, bậc trung học phổ thông: 01/01.

(Chi tiết có biểu mẫu số 01 kèm theo)

2. Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức

a) Về căn cứ pháp lý:

- Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.
- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
- Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/3/2021 của Tổng thanh tra Chính phủ quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương.
- Thông tư số 41/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực giáo dục tại chính quyền địa phương.
- Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 của Bộ Nội vụ quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương.
- Thông tư số 21/2022/TT-BTNMT ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định danh mục và thời hạn chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại chính quyền địa phương.
- Thông tư số 13/2022/TT-BVHTTDL ngày 13/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển

đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và thuộc phạm vi quản lý theo ngành văn hóa, thể thao và du lịch tại chính quyền địa phương.

- Thông tư số 05/2023/TT-BTP ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương.

- Thông tư số 08/2023/TT-BXD ngày 03/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc trong lĩnh vực xây dựng.

- Công văn số 5547/UBND-NC ngày 11/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Công văn số 2897/SNV-CCVC ngày 21/12/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022.

- Công văn số 223/UBND-NC ngày 16/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023.

- Công văn số 175/SNV-CCVC ngày 29/01/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2024.

b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Các văn bản của UBND thị xã Đức Phổ trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong giai đoạn thanh tra (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/3/2024): Hằng năm, trên cơ sở văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ và kế hoạch phòng, chống tham nhũng của thị xã; UBND thị xã giao Phòng Nội vụ tham mưu văn bản triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, lập danh sách công chức, viên chức thuộc đối tượng thực hiện chuyển đổi vị trí công tác để có cơ sở xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hằng năm theo quy định.

c) Việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của UBND thị xã, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã thuộc thị xã:

- UBND thị xã đã ban hành:

+ Kế hoạch số 540/KH-UBND ngày 24/3/2022 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2022;

+ Kế hoạch số 825/KH-UBND ngày 23/3/2023 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2023.

+ Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 29/3/2024 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2024.

- Tổng số công chức, viên chức thuộc đối tượng phải định kỳ chuyển đổi vị trí công tác: 30 (năm 2022: 09; năm 2023: 04, năm 2024: 17).

- Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (*Riêng đối với năm 2024, thời hạn thực hiện chuyển đổi vị trí công tác là ngày 01/6/2024*).

+ Tổng số công chức, viên chức đã được chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch: 09 (trong đó: năm 2022: 07; năm 2023: 02).

+ Tổng số công chức, viên chức chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch: 04 (trong đó: năm 2022: 02; năm 2023: 02).

(Có biểu mẫu số 02 kèm theo)

- Nguyên nhân thực hiện chuyển đổi không đảm bảo theo kế hoạch đã ban hành:

+ Theo Kế hoạch số 540/KH-UBND ngày 24/3/2022, bà Huỳnh Thị Phương, công chức Tài chính – Kế toán xã Phổ Phong và bà Lê Thị Bé Lân, công chức Tài chính – Kế toán xã Phổ An sẽ chuyển đổi vị trí với nhau. Tuy nhiên, trước khi UBND thị xã ban hành Quyết định chuyển đổi, UBND xã Phổ Phong có gửi Báo cáo số 86/BC-UBND ngày 06/5/2022, theo đó báo cáo việc bà Huỳnh Thị Phương đang mang thai được 06 tuần (*Có Báo cáo số 86/BC-UBND ngày 06/5/2022 của UBND xã Phổ Phong và phiếu siêu âm của bà Huỳnh Thị Phương kèm theo*). Do đó, UBND thị xã dừng việc chuyển đổi vị trí công tác đối với bà Huỳnh Thị Phương, dẫn đến chưa thực hiện chuyển đổi đối với bà Lê Thị Bé Lân.

+ Theo Kế hoạch số 825/KH-UBND ngày 23/3/2023 của UBND thị xã về chuyển đổi vị trí công tác năm 2023, bà Nguyễn Thị Chân Trân, công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường xã Phổ Châu chuyển đến đảm nhiệm chức danh công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường phường Phổ Thạnh; ông Phạm Văn Xuân, công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường phường Phổ Thạnh chuyển đến đảm nhiệm chức danh Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường xã Phổ Châu, kể từ ngày 01/6/2023. Tuy nhiên, vào ngày 26/4/2023, UBND xã Phổ Châu có Báo cáo số 90/BC-UBND về kết quả kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân liên quan đến việc giải quyết hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân ở xã Phổ Châu. Theo đó, bà Nguyễn Thị Chân Trân được xác định có sai phạm trong thực hiện công vụ liên quan đến việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho công dân, đang được cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm. Do vậy, UBND thị xã ban hành Công văn số 3279/UBND ngày 27/10/2023 về việc thống nhất không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 đối với 02 công chức cấp xã.

- Việc chuyển, xếp lại ngạch công chức, viên chức khi chuyển đổi vị trí công tác: hằng năm, khi thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo các Kế hoạch, UBND thị xã không có trường hợp nào cần phải thực hiện chuyển, xếp lại ngạch công chức, viên chức.

- Danh sách công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức (*tính đến ngày 31/3/2024*) thuộc danh mục vị trí công tác định kỳ chuyển đổi theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ: *Theo biểu mẫu số 03 đính kèm.*

d) Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác:

** Những thuận lợi:*

- Tạo điều kiện cho công chức, viên chức tiếp xúc với môi trường làm việc mới, từ đó phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo của công chức, viên chức.

- Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác giúp chủ động phòng ngừa tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường; ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, chấn chỉnh xử lý các hành vi tham nhũng; nâng cao chất lượng hoạt động công vụ của công chức, viên chức.

** Về khó khăn:*

- Khi chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã, một số quyền lợi của công chức bị ảnh hưởng, như: công chức là cấp ủy cấp xã, khi chuyển sang địa phương khác sẽ không còn cấp ủy cấp xã; việc quy hoạch, bố trí, sắp xếp đối với công chức có nhiều ảnh hưởng đến quá trình phấn đấu, phát triển của công chức.

- Việc thực hiện chuyển đổi vị trí đối với một số lĩnh vực, ngành, nghề yêu cầu tính chuyên sâu gặp khó khăn trong việc bố trí vị trí phù hợp để chuyển đổi.

- Việc thực hiện chuyển đổi đối với công chức cấp xã, như: Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch (*năm 2023 không thực hiện chuyển đổi chức danh này*), Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường ... phải thực hiện chuyển đổi từ xã này sang xã khác gây khó khăn cho công chức vì mỗi nơi có phong tục, tập quán riêng, công chức từ xã khác đến rất khó nắm bắt tình hình, đặc điểm về dân cư, địa lý dẫn đến khó khăn trong tiếp cận công việc. Đặc biệt, công chức địa chính cấp xã đang nắm bắt địa bàn do chuyển sang xã, phường khác nên cần phải có thời gian nghiên cứu, tích lũy, nắm bắt địa bàn mới, nắm bắt hồ sơ địa chính... việc xác nhận hoặc giải quyết tranh chấp đất đai ở địa bàn mới gặp khó khăn do không nắm được lịch sử, nguồn gốc...

- Vì không có vị trí phù hợp để chuyển đổi, mà đã tới thời hạn chuyển đổi vị trí công tác nên một số công chức, viên chức phải chuyển đổi công tác đến đơn vị mới có khoảng cách xa so với nơi ở hiện tại, gây khó khăn trong quá trình đi lại và thực hiện công vụ.

3. Việc thực hiện chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức

a) Các căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách tiền lương hàng năm của UBND tỉnh, Sở Nội vụ như: Công văn số 2731/UBND-NC ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Công văn số 1277/SNV-CCVC ngày 09/8/2022 của Sở Nội vụ về việc nâng bậc lương trước thời hạn năm 2022; Công văn số 31/SNV-CCVC ngày 10/01/2023 của Sở Nội vụ về việc thực hiện việc nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND thị xã:

- Công văn số 192/UBND ngày 09/02/2022 của UBND thị xã về việc nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.

- Công văn số 1876/UBND-TCNV ngày 15/8/2022 của UBND thị xã về việc nâng bậc lương trước thời hạn năm 2022.

- Công văn số 172/UBND ngày 19/01/2023 của UBND thị xã về việc nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2023.

- Công văn số 232/UBND-NV ngày 24/01/2024 của UBND thị xã về việc triển khai nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2024.

c) Kết quả thực hiện:

* *Việc nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức, viên chức:*

- Về điều kiện, tiêu chuẩn: UBND thị xã thực hiện theo đúng quy định về chế độ nâng bậc lương thường xuyên được quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ, Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ, Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Về quy trình xét và ban hành quyết định nâng bậc lương thường xuyên: Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, xét nâng bậc lương thường xuyên tại cơ quan, đơn vị và gửi hồ sơ về UBND thị xã (*qua Phòng Nội vụ*). Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Phòng Nội vụ tổng hợp, thẩm định, tham mưu Chủ tịch UBND thị xã nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức (*đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý công tác ở các trường, Chủ tịch UBND thị xã phê duyệt danh sách được nâng bậc lương thường xuyên, giao Hiệu trưởng các trường ban hành Quyết định đối với từng người*).

- Kết quả thực hiện: năm 2022, có 355 trường hợp; năm 2023, có 336 trường hợp; năm 2024 (*số liệu tính từ tháng 01/2024 đến hết tháng 3/2024*), có 07 trường hợp.

(*Có biểu mẫu số 04 kèm theo*)

* *Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức:*

- Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

+ Về điều kiện, tiêu chuẩn: UBND thị xã thực hiện theo đúng quy định về chế độ nâng bậc lương trước thời hạn được quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ Về tỷ lệ % số lượng công chức, viên chức được nâng lương trước thời hạn so với tổng số công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị: Thực hiện bảo đảm không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

+ Về quy trình xét và ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn: Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, xét nâng bậc lương trước thời hạn tại cơ quan, đơn vị và gửi hồ sơ về UBND thị xã (*qua Phòng Nội vụ*); theo đó, Phòng Nội vụ tổng hợp, tham mưu UBND thị xã tổ chức họp để xem xét, thống nhất các trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện theo quy định; gửi danh sách và hồ sơ đến Sở Nội vụ để thỏa thuận theo phân cấp quản lý.

Sau khi được Sở Nội vụ thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn; những trường hợp có ngày nâng bậc lương lần sau ở trong năm đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn, Chủ tịch UBND thị xã ban hành Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định. Đối với những trường hợp có ngày nâng bậc

lương lần sau vào năm sau, thì đến thời điểm nâng bậc lương, nếu kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở năm trước đó là hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có vi phạm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật hoặc đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật thì Chủ tịch UBND thị xã mới ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn.

+ Kết quả thực hiện: năm 2022, có 100 cán bộ, công chức, viên chức đề nghị nâng lương trước thời hạn/1.682 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương (*trong đó, có 98 trường hợp đủ điều kiện (01 trường hợp diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý); 02 trường hợp không đủ điều kiện*). Năm 2023, có 97 cán bộ, công chức, viên chức đề nghị nâng lương trước thời hạn/1.747 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương.

(Chi tiết có biểu mẫu số 05 kèm theo).

** Nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu:*

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/3/2024, UBND thị xã có 04 trường hợp cán bộ, công chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu (*có biểu mẫu số 05 kèm theo*).

d) Việc xếp lương cho công chức, viên chức trong các trường hợp tuyển dụng, tập sự, tiếp nhận, bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp sau tập sự:

Từ năm 2022 đến nay, UBND thị xã đã thực hiện quy trình tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức và xếp lương đảm bảo theo quy định, cụ thể:

- Tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức: 12 người.

- Tuyển dụng viên chức: 181 giáo viên (*năm 2022: 104, năm 2023: 77 (bao gồm 01 thí sinh dự tuyển được công nhận trúng tuyển liền kề)*).

(Thống kê cụ thể theo biểu mẫu số 06 kèm theo).

e) Việc xét hưởng và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức:

- Về điều kiện, tiêu chuẩn: UBND thị xã thực hiện theo đúng quy định về chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung được quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ, Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ, Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Về quy trình xét và ban hành quyết định hưởng và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, xét hưởng và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung tại cơ quan, đơn vị và gửi hồ sơ về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ); theo đó, Phòng Nội vụ tổng hợp, thẩm định, tham mưu Chủ tịch UBND thị xã nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, xếp hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung 5% đối với cán bộ, công chức, viên chức (*đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý công tác ở các trường, Chủ tịch*

UBND thị xã phê duyệt danh sách, giao Hiệu trưởng các trường ban hành quyết định đối với từng người).

- Về kết quả thực hiện: năm 2022, có 60 trường hợp; năm 2023: có 63 trường hợp; năm 2024 (từ tháng 01/2024 đến tháng 3/2024): có 01 trường hợp.

(Có biểu mẫu số 07 kèm theo)

4. Việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (quy chế tổ chức) trong đơn vị sự nghiệp công lập

Song song với việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, UBND thị xã đã chỉ đạo và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định và kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung trong quá trình thực hiện để hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ trống lĩnh vực với nguyên tắc tinh gọn, hợp lý, hiệu quả theo đúng vị trí việc làm đã xây dựng, phù hợp với trình độ chuyên môn của viên chức; đảm bảo hoàn thành khối lượng công việc, đúng tiến độ, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh, chất lượng công việc tốt.

5. Hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập

a) Căn cứ để thực hiện việc hợp đồng lao động:

- Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

- Công văn số 5075/BNV-TCBC ngày 26/9/2020 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ.

- Công văn số 3442/UBND-NC ngày 29/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ.

- Công văn số 3291/UBND-NC ngày 05/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ của nhân viên y tế trường học.

- Công văn số 268/SNV-CCVC ngày 24/02/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

- Công văn số 954/UBND ngày 05/4/2023 của UBND thị xã về việc triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

- Công văn số 1919/UBND ngày 26/8/2021 của UBND thị xã về việc hợp đồng làm nhiệm vụ giáo viên tại các trường thuộc UBND thị xã trong năm học 2021 – 2022.

- Công văn số 2324/UBND ngày 18/10/2021 của UBND thị xã về việc hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên thay cho giáo viên nghỉ thai sản và nghỉ hưu theo chế độ; giải quyết tình trạng thiếu giáo viên tiểu học cơ bản trong năm học 2021-2022.

- Công văn số 2341/UBND ngày 18/10/2021 của UBND thị xã về việc điều chỉnh số lượng nhu cầu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên của một số trường học thuộc UBND thị xã trong năm học 2021-2022.

- Công văn số 2972/UBND ngày 23/12/2021 của UBND thị xã về việc bổ sung chỉ tiêu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên.

- Công văn số 3051/UBND-TCNV ngày 30/12/2021 của UBND thị xã về việc bổ sung chỉ tiêu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên.

- Công văn số 625/UBND-TCNV ngày 06/4/2022 của UBND thị xã về việc bổ sung chỉ tiêu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên.

- Công văn số 742/UBND ngày 20/4/2022 của UBND thị xã về việc chấm dứt hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên trong năm học 2021-2022.

- Công văn số 2023/UBND ngày 29/8/2022 của UBND thị xã về việc hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ nhân viên y tế trường học.

- Công văn số 2010/UBND ngày 29/8/2022 của UBND thị xã về việc hợp đồng làm nhiệm vụ giáo viên tại các trường thuộc UBND thị xã trong năm học 2022-2023.

- Công văn số 2293/UBND ngày 26/9/2022 của UBND thị xã về việc bổ sung chỉ tiêu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên.

- Công văn số 2470/UBND ngày 13/10/2022 của UBND thị xã về việc điều chỉnh số lượng nhu cầu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên của một số trường thuộc UBND thị xã trong năm học 2022-2023.

- Công văn số 2941/UBND ngày 23/11/2022 của UBND thị xã về việc bổ sung chỉ tiêu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên.

- Công văn số 2994/UBND ngày 29/11/2022 của UBND thị xã về việc bổ sung chỉ tiêu hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên.

- Công văn số 2543/UBND ngày 23/8/2023 của UBND thị xã về việc hợp đồng để làm nhiệm vụ giáo viên, nhân viên y tế, tài chính tại các trường thuộc UBND thị xã trong năm học 2023-2024.

b) Số lượng lao động được ký hợp đồng làm việc:

- Năm 2022 (gồm học kỳ 2, năm học 2021-2022 (HDLĐ từ tháng 01/2022 đến 5/2022), năm học 2022-2023): 349 lượt người (Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã (đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên): 12 người; các trường thuộc UBND thị xã: 337 lượt người).

- Năm 2023 (gồm năm học 2023-2024): 110 người (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã (đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên): 12 người; các trường thuộc UBND thị xã: 98 người).*

- Năm 2024: 16 người (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã (đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên).*)

- Danh sách lao động được ký hợp đồng làm việc ở từng cơ quan hành chính thuộc UBND thị xã: Không có.

- Danh sách lao động được ký hợp đồng làm việc ở từng đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã (*kể cả đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên*): Theo biểu mẫu số 11 đính kèm.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và người đứng đầu về công tác thi đua, khen thưởng:

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng, UBND thị xã đã ban hành 31 văn bản và triển khai thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng qua các năm.

- Đề phong trào thi đua yêu nước thực sự là động lực thúc đẩy việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ kinh tế - xã hội, hàng năm, ngay từ đầu năm UBND thị xã đã phát động phong trào thi đua yêu nước, kêu gọi các ban, ngành, đơn vị, địa phương, lực lượng vũ trang, các tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp hưởng ứng phong trào thi đua với khí thế sôi nổi, hiệu quả thiết thực trên tất cả các lĩnh vực... qua đó, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng hàng năm; đồng thời căn cứ chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của từng cơ quan, đơn vị tổ chức phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội từ năm 2022 đến nay.

- UBND thị xã đã ban hành 33 văn bản¹ để cụ thể hóa và chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã, cụ thể: năm 2022 đã ban hành 08 Kế

¹ **Năm 2022:** Các Kế hoạch: số 200/KH-UBND ngày 09/02/2022 về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; số 291/KH-UBND ngày 23/02/2022 phát động phong trào thi đua "Đẩy mạnh cải cách hành chính thị xã Đức Phổ giai đoạn 2021-2025"; số 817/KH-UBND ngày 28/4/2022 tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2025; số 1486/KH-UBND ngày 05/7/2022 tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Đức Phổ chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2021-2025; số 3342/KH-UBND ngày 03/10/2022 tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Đức Phổ vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021-2025; số 241/KH-UBND ngày 17/02/2022 về kiểm tra công tác nội vụ năm 2022 (trong đó có kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng); số 279/KH-UBND ngày 22/02/2022 về Tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 và phát động phong trào thi đua năm 2022; số 2403/KH-UBND ngày 10/10/2022 về tổ chức tập huấn công tác thi đua, khen thưởng năm 2022. Các Công văn: số 261/UBND ngày 21/02/2022 về việc đăng ký giao ước thi đua năm 2022; số 259/UBND ngày 21/02/2022 về việc lập và gửi hồ sơ đăng ký giao ước thi đua năm 2022; số 812/UBND ngày 27/4/2022 về việc phân chia khối, cụm thi đua và phân bổ chỉ tiêu khen

hoạch, 11 Công văn; năm 2023, ban hành 08 Kế hoạch, 02 Công văn; 02 Hướng dẫn; năm 2024: Ban hành 01 Kế hoạch; 01 Công văn.

- Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị xã và các cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác thi đua, khen thưởng:

+ Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thị xã có 15 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng, 02 Phó Chủ tịch Hội đồng và 12 ủy viên, được kiện toàn tại Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10/7/2023. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thị xã hoạt động theo Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 14/7/2023.

+ Hội đồng Thi đua – Khen thưởng các cấp trên địa bàn thị xã: Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xã, phường tiếp tục được củng cố, kiện toàn và hoạt động theo quy chế đã ban hành từ 11 đến 13 thành viên. Thực hiện tốt công tác tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn thị xã.

+ Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thị xã thực hiện, phổ biến đầy đủ các văn bản đạo của các cấp thẩm quyền về công tác thi đua, khen thưởng đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và tham mưu UBND thị xã, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thị xã về công tác thi đua, khen thưởng. Ở các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã, thực hiện phân công 01 công chức, viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn

thường cho khối, cụm thi đua năm 2022; số 818/UBND ngày 28/4/2022 về việc tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022; số 951/UBND ngày 13/5/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; số 1021/UBND ngày 09/5/2022 triển khai thực hiện tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tổ chức Nhà nước"; số 1112/UBND ngày 27/5/2022 triển khai thực hiện ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ về công tác thi đua, khen thưởng; số 2684/UBND ngày 31/10/2022 về việc công tác lập hồ sơ đề nghị khen thưởng; số 2817/UBND ngày 16/11/2022 về việc hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023; số 380/TCNV ngày 03/6/2022 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét khen thưởng của khối cụm thi đua; số 805/TCNV ngày 28/10/2022 về việc lập hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm 2022.

Năm 2023: các Kế hoạch: số 422/KH-UBND ngày 21/02/2023 về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã năm 2023; số 333/KH-UBND ngày 16/02/2023 về triển khai thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" thị xã Đức Phổ giai đoạn 2023-2026"; số 855/KH-UBND ngày 28/3/2023 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; số 3107/KH-UBND ngày 16/10/2023 về phát động phong trào thi đua "Cán bộ, đảng viên 3 gương mẫu, Nhân dân 3 tự giác, doanh nghiệp vận tải và lái xe 3 an toàn" bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Đức Phổ; số 1007/KH-UBND ngày 10/4/2023 về việc tuyên truyền gương điển hình tiên tiến trên địa bàn thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2022 – 2025... Các Công văn: số 2827/UBND ngày 16/11/2022 về tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023; số 1330/UBND ngày 05/5/2023 về phân chia khối, cụm thi đua và phân bổ chỉ tiêu khen thưởng năm 2023; số 1331/UBND ngày 05/5/2023 về tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm học 2022-2023 và triển khai phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm học 2023-2024; số 3250/UBND ngày 26/10/2023 về nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng; số 413/UBND ngày ngày 21/02/2023 về đăng ký giao ước thi đua năm 2023; số 498/UBND ngày 28/02/2023 về lập và gửi hồ sơ đăng ký giao ước thi đua năm 2023.

Năm 2024: Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 25/01/2024 phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã năm 2024; Công văn số 529/UBND ngày 02/02/2024 về tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh

vi. Tại UBND các xã, phường giao cho công chức Văn phòng – Thống kê tham mưu công tác thi đua, khen thưởng.

+ Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc xét và đề nghị Hội đồng sáng kiến thị xã xem xét, đánh giá công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến làm căn cứ xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định. Theo đó, UBND thị xã ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng xét duyệt sáng kiến phù hợp với quy định hiện hành; tổ chức họp định kỳ, đột xuất để xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định². Kết quả: trong năm 2022, năm 2023, Hội đồng sáng kiến thị xã tiến hành đánh giá và đề nghị Chủ tịch UBND thị xã công nhận 22 sáng kiến thuộc các lĩnh vực công tác của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn và 346 sáng kiến thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- UBND thị xã đã thực hiện việc phân chia Khối (cụm) thuộc đơn vị, địa phương đảm bảo theo quy định; hiện thị xã Đức Phổ có tổng cộng 11 khối cụm thi đua, với 109 cơ quan, đơn vị, địa phương³.

b) Việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và kết quả đạt được

- Ngay từ đầu năm, UBND thị xã đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm trước và phát động phong trào thi đua của năm; tổ chức cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, cụm, khối thi đua thực hiện việc ký kết giao ước thi đua hàng năm (*hiện tại thị xã Đức Phổ có 09 khối thi đua và 02 cụm thi đua xã, phường*).

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của cấp thẩm quyền, UBND thị xã tiếp tục triển khai thực hiện các phong trào thi đua trên địa bàn thị xã; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng và tham gia tích cực các phong trào thi đua. Kết quả triển khai các phong trào thi đua của thị xã luôn gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương; tập trung vào các nhiệm vụ đột phá, nhiệm vụ trọng tâm và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị đã tạo được động lực để thị xã hoàn thành nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh đề ra; thu hút đông đảo đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, công chức, viên chức, người lao động

² Các Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã: số 5231/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Sáng kiến thị xã Đức Phổ; số 2236/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 về kiện toàn Hội đồng Sáng kiến thị xã Đức Phổ; số 12817/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; số 3723/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 12817/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ.

³ Khối thi đua gồm: các cơ quan đảng (06 đơn vị); mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã (06 đơn vị); các cơ quan, đơn vị nội chính – văn hóa – xã hội (09 đơn vị); các cơ quan, đơn vị kinh tế (06 đơn vị); các hội xã hội, xã hội – nghề nghiệp thị xã (12 đơn vị); các cơ quan tinh trên địa bàn thị xã (11 đơn vị); các trường trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở (15 đơn vị); các trường tiểu học (14 đơn vị); các trường mầm non (15 đơn vị). Cụm thi đua, gồm cụm thi các xã (7 đơn vị) và cụm thi đua các phường (8 đơn vị).

trên địa bàn thị xã hưởng ứng phong trào thi đua và tổ chức triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, cụ thể:

+ **Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”**:
 Hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ, tỉnh phát động; cấp ủy, chính quyền thị xã đã chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn thị xã phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khơi dậy tinh thần thi đua yêu nước của các tầng lớp Nhân dân và huy động các nguồn lực tham gia xây dựng nông thôn mới. Công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới được Ban chỉ đạo các cấp quan tâm, tập trung triển khai đến các tầng lớp Nhân dân với nhiều hình thức, như: tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh truyền hình, loa đài, lồng ghép vào các cuộc sinh hoạt hội họp khu dân cư, hội nghị của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội,... Từng người dân đã chủ động tham gia xây dựng nông thôn mới, cụ thể: Bàn bạc, trao đổi, thống nhất phương án quy hoạch; trực tiếp theo dõi, quản lý, giám sát công trình xây dựng trên địa bàn; chủ động chỉnh trang nhà ở, cổng, sân vườn, xóm, ngõ; vệ sinh môi trường nơi ở; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình; đóng góp ngày công, vật liệu, tiền của để thực hiện xây dựng. Đến cuối năm 2021, thị xã Đức Phổ đã hoàn thành 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới (7/7 xã); năm 2022, xã Phổ An được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Hiện nay, UBND thị xã đang tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng xã Phổ Thuận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023 và đang thực hiện các bước thẩm định xã Phổ Thuận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo kế hoạch đề ra. Tiếp tục chỉ đạo các xã còn lại xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao; có 04 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn kiểu mẫu.⁴

+ **Phong trào thi đua “Quảng Ngãi chung tay vì người nghèo – Không để ai bỏ lại phía sau” trên địa bàn thị xã**: Việc triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Quảng Ngãi chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn thị xã được triển khai đồng bộ, với những nội dung, giải pháp phù hợp và đạt được kết quả; người nghèo được hỗ trợ cải thiện điều kiện sống, tiếp cận tốt hơn với các chính sách và nguồn lực hỗ trợ của nhà nước và cộng đồng trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo nhiều việc làm và tăng thu nhập; các nhu cầu xã hội thiết yếu của người nghèo cơ bản được đáp ứng (như nhà ở, điện, nước sinh hoạt, học tập, khám chữa bệnh...). Ngoài ra, UBND thị xã còn phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã ban hành kế hoạch liên tịch tổ chức chương trình “Chung tay vì người nghèo” nhằm huy động các nguồn lực hỗ trợ, chăm lo, giúp đỡ người nghèo; đồng thời phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong thị xã xây dựng và ban hành Kế hoạch liên tịch phân công giúp đỡ hộ nghèo thoát nghèo bền vững. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương đã phát động phong trào thi đua hướng tới mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo, thu hút được đông đảo hội viên, đoàn

⁴ Thôn An Thạch, xã Phổ An; thôn Nho Lâm, xã Phổ Hòa (nay là phường Phổ Hòa); thôn Thiệp Sơn, xã Phổ Thuận; thôn Nga Mân, xã Phổ Cường.

viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia, tạo thành sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tiêu biểu như: Hội Nông dân có phong trào thi đua: “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và làm giàu chính đáng; Hội Liên hiệp Phụ nữ có phong trào thi đua “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, (trong đó có tiêu chí không đói nghèo)”; Liên đoàn lao động có phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; Hội Cựu Chiến binh có phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu”...

Tăng cường đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững; tích cực hưởng ứng thực hiện tốt Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021 -2025; phối hợp với các ngành chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Tháng cao điểm “Vì người nghèo” (từ ngày 17/10 đến ngày 18/11 hàng năm) về kết quả vận động Quỹ “Vì người nghèo” và thực hiện các chương trình an sinh xã hội; tổ chức thăm, tặng quà cho người nghèo, các hoạt động nhân đạo, từ thiện nhân dịp Tết Nguyên đán. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang tiết kiệm chi tiêu, trích quỹ phúc lợi ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” với tinh thần cao nhất; vận động mỗi cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ trong các lực lượng vũ trang, người lao động trong các thành phần kinh tế ủng hộ ít nhất một ngày lương hoặc một ngày thu nhập. Vận động các doanh nghiệp, nhà hảo tâm ở trong và ngoài thị xã ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”, góp phần chung tay, góp sức cùng Đảng bộ và nhân dân trong thị xã chăm lo, giúp đỡ người nghèo.

Về chính sách giảm nghèo thường xuyên: Kết quả thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo so với kế hoạch giai đoạn 2021-2025 của thị xã Đức Phổ vượt so với kế hoạch của tỉnh giao; hộ nghèo cuối năm 2023: 1.224 hộ, tỷ lệ 2,99%, hộ cận nghèo 1.736 hộ, tỷ lệ 4,24% đạt kế hoạch năm và đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Đặc biệt, trong năm 2023; để thực hiện hiệu quả Phong trào “Đức Phổ chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và cộng đồng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi tổ chức, cá nhân, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội về việc chăm lo giúp đỡ cho các hộ nghèo, cận nghèo, những hoàn cảnh bất hạnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã nghiên cứu, trao đổi, bàn bạc, thảo luận đổi mới phương thức huy động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” bằng việc tổ chức Lễ phát động để kêu gọi ủng hộ trực tiếp và gián tiếp gắn với Tháng cao điểm “Vì người nghèo” từ đầu tháng 10/2023 đến ngày 18/11/2023; qua đó, kêu gọi ủng hộ được **1.130.000.000** đồng.

+ **Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”**: Thực hiện Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về tổ chức phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 2321/KH-UBND ngày 19/8/2019 về tổ chức thực hiện phong trào “Cán bộ, công chức, viên

chức thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025 với 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký thực hiện. Đa số, cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã đã thực hiện và chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính; tuân thủ thứ bậc hành chính, phục tùng sự chỉ đạo, điều hành, phân công công việc của cấp trên; tận tâm, sáng tạo trong công việc; gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử; trau dồi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống; tích cực tham gia các phong trào thi đua, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Hưởng ứng phong trào thi đua xây dựng văn hóa công sở gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhiều cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã đã có nhiều mô hình hay, đem lại hiệu quả cao; trong đó, nổi trội là mô hình “04 đúng, 04 phải, 03 sát” được nhiều cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã áp dụng (*04 đúng: đúng giờ, đúng kế hoạch, đúng chức trách nhiệm vụ, đúng chủ trương, chính sách, pháp luật; 04 phải: phải minh bạch, phải tận tình, phải chính sách, phải đúng hẹn; 03 sát: sát dân, sát việc, sát cơ sở*); với mô hình này Trường THCS Phổ Vinh đã triển khai đăng ký thực hiện mang lại hiệu quả tích cực, nhiều năm liền Trường được đánh giá là tập thể xuất sắc, được các cấp thẩm quyền đánh giá cao và khen thưởng.

+ Phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 04/6/2020 của UBND tỉnh phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong cơ quan hành chính nhà nước: Thực hiện Kế hoạch số 27-KH/TU ngày 01/4/2021 của Thị ủy Đức Phổ về thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021 – 2025; UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 675/KH-UBND ngày 13/3/2023 về việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2023; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp số 02-CTr/BDVTU-UBND ngày 05/4/2022 về công tác dân vận giai đoạn 2022 – 2026. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực hưởng ứng.

UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung giải quyết những kiến nghị, yêu cầu và những vấn đề bức xúc của công dân, thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở; thường xuyên đi cơ sở để kịp thời nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng trong mọi tầng lớp Nhân dân; nâng cao nhận thức, tác phong làm việc, ý thức phục vụ, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức nhiều cuộc đối thoại trực tiếp với nhân dân, tiếp công dân định kỳ, đột xuất, lưu động, tiếp xúc cử tri, qua đó phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Công tác dân vận khéo trong thực hiện các dự án trên địa bàn thị xã Đức Phổ được đặc biệt quan tâm và thực hiện tốt. Đầu năm 2023, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đăng ký xây dựng mới, đăng ký nhân rộng 164 mô hình "Dân vận khéo", trong đó có một số mô hình mới được triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả, được cán bộ, hội viên, đoàn viên và người dân đồng tình như: Mô hình “Bữa cơm yêu thương”, mô hình “Chung tay vì người nghèo”, mô hình “Vận động hội viên nông dân bàn giao mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam”, mô hình “Hỗ

trợ hội viên nông dân quảng bá và đăng ký sản phẩm OCOP bánh sợi hủ tiếu” ...; có 10 mô hình “dân vận khéo” được công nhận cấp thị xã năm 2023 tại Quyết định số 1882- QĐ/TU ngày 30/11/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy. Năm 2024, UBND thị xã đã đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đăng ký xây dựng mới, đăng ký mô hình "Dân vận khéo".

+ **Phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025”**: UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 28/01/2021 về việc phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính thị xã giai đoạn 2021-2025”. Công tác cải cách thủ tục hành chính được UBND thị xã xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục; việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân trong thị xã được tập trung về một đầu mối là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị xã và các xã, phường; các thủ tục hành chính được công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho công dân, tổ chức được biết và dễ dàng giao dịch. Bộ máy nhà nước từ thị xã đến cơ sở được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, tránh chồng chéo, trùng lặp nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo cơ cấu tổ chức đã được quy định.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được phê duyệt; việc tinh giản biên chế được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức được nâng cao kiến thức chuyên môn kỹ thuật, trau dồi phẩm chất đạo đức công vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao; việc bổ nhiệm, giới thiệu, bầu cử các chức danh lãnh đạo quản lý được thực hiện theo đúng quy định; công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức được chú trọng.

Cơ chế quản lý tài chính công đang được đổi mới theo hướng nâng cao, việc thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính nhà nước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ hội nhập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành, cơ bản đáp ứng yêu cầu, phục vụ việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên, góp phần làm thay đổi phương thức điều hành, quản lý của các cơ quan, đơn vị, xử lý công việc của cán bộ, công chức, đảm bảo công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Về dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ năm 2022 đến nay trên địa bàn thị xã được tập trung đẩy mạnh, tỷ lệ trực tuyến của toàn thị xã cuối năm 2023 đạt 65%. Kết quả số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của thị xã số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 75,01%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 57,39%; các xã, phường số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 66,41%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 47,5%. Việc thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả.

Qua kết quả đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2022 thị xã Đức Phổ đứng vị trí thứ 6/13 đơn vị hành chính cấp huyện; năm 2023 đứng vị trí thứ 3/13.

+ Phong trào đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 855/KH-UBND ngày 28/3/2023 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”. Việc phát động, triển khai thực hiện Phong trào thi đua là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện. Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng từ thị xã đến cơ sở, với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội của thị xã nhanh, bền vững; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng vốn, tài sản, tài nguyên và sức lao động. Kết quả thực hiện Phong trào năm 2023 như sau: Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thực hiện trên địa bàn năm 2023 ước đạt 9.400 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm, tăng 28,8% so với năm 2022. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 được giao là 420,446 tỷ đồng. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến hiện tại đạt 100% kế hoạch.

+ Kết quả triển khai phong trào “Chuyển đổi số” trên địa bàn thị xã: UBND thị xã đã triển khai kịp thời và xây dựng các văn bản để cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số theo quy định⁵.

c) Công tác tổ chức bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm tại cơ quan, đơn vị, địa phương:

⁵ Các Quyết định: số 840/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; số 3348/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã; số 3381/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng thị xã. Các Kế hoạch: số 3916/KH-UBND ngày 31/12/2020 triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của thị xã; số 3918/KH-UBND ngày 31/12/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã, giai đoạn 2021- 2025; số 1946/KH-UBND ngày 30/8/2021 của UBND thị xã về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin thị xã năm 2022; số 1224/KH-UBND ngày 09/6/2022 triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã; số 2308/KH-UBND ngày 28/9/2022 về truyền thông về chuyển đổi số thị xã giai đoạn 2022-2025; số 2339/KH-UBND ngày 03/10/2022 thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã; số 2339/KH-UBND ngày 13/10/2022 phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023 của UBND thị xã; số 3225/KH-UBND ngày 22/12/2022 triển khai “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thị xã; số 611/KH-UBND ngày 09/3/2023 phát triển hạ tầng số thị xã Đức Phổ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; số 1885/KH-UBND ngày 21/6/2023 tổ chức tập huấn về công tác chuyển đổi số trên địa bàn thị xã năm 2023. Thông báo số 776/TB-UBND ngày 11/7/2023 tổ chức tập huấn về công tác chuyển đổi số trên địa bàn thị xã năm 2023.

- Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng hàng năm; UBND thị xã, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị xã ban hành văn bản hướng dẫn công tác tổ chức bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, khối, cụm thi đua đảm bảo theo quy định.

- Hoạt động Cụm, Khối thi đua của thị xã tiếp tục được duy trì và không ngừng nâng cao hiệu quả. Các Khối, Cụm thi đua, cơ quan, đơn vị đã tổ chức đánh giá, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng, bình xét, đề nghị khen thưởng bảo đảm được tính công khai, dân chủ, đúng thành tích. Việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân được các Khối, Cụm thi đua, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy trình, hồ sơ, thủ tục đảm bảo theo quy định.

- Kết quả khen thưởng năm 2022:

+ Khen thưởng thường xuyên: Đề nghị UBND tỉnh: Tặng cờ thi đua cho 04 tập thể (ngành giáo dục 03 tập thể), công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 07 tập thể (ngành giáo dục 04 tập thể), tặng Bằng khen cho 05 tập thể (ngành giáo dục 01 tập thể) và 09 cá nhân (ngành giáo dục 08 cá nhân). Đồng thời, Chủ tịch UBND thị xã công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho 78 tập thể (ngành giáo dục 43 tập thể); công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho 1.323 cá nhân (ngành giáo dục 1.145 cá nhân); công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 162 cá nhân (ngành giáo dục 152 cá nhân); tặng Giấy khen cho 54 tập thể (ngành giáo dục 12 tập thể) và 354 cá nhân (ngành giáo dục 224 cá nhân).

+ Khen thưởng chuyên đề: Đề nghị và được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 02 cá nhân. Đồng thời, Chủ tịch UBND thị xã tặng Giấy khen cho 144 tập thể, 256 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua chuyên đề; tặng Giấy khen cho 07 thôn và 04 tổ dân phố trên địa bàn thị xã có thành tích 05 năm liền đạt danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” (2017-2021).

+ Khen thưởng đột xuất: Chủ tịch UBND thị xã tặng Giấy khen đột xuất cho 02 tập thể và 10 cá nhân đã có hành động tốt đẹp “nhặt được của rơi trả lại cho người bị mất” và “dũng cảm cứu người gặp nạn”, truy bắt tội phạm.

- Kết quả khen thưởng năm 2023:

+ Khen thưởng cấp Nhà nước: UBND thị xã đã đề nghị UBND tỉnh trình và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 02 cá nhân (ngành giáo dục); đề nghị UBND tỉnh trình Thủ tướng chính phủ tặng Cờ thi đua Chính phủ cho 02 tập thể trong phong trào thi đua năm 2023;

+ UBND tỉnh khen thưởng: đề nghị và được UBND tỉnh khen thưởng: Cờ thi đua UBND tỉnh cho 02 tập thể; Công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 16 tập thể; tặng Bằng khen cho 09 tập thể; 8 cá nhân; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 7 cá nhân; tặng Bằng khen đột xuất cho 04 tập thể và 24 cá nhân (trong đó có em Võ Tấn Đệ, học sinh lớp 6 Trường THCS Phổ Thạnh có hành

động dũng cảm cứu người bị đuối nước; tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng, giải phóng mặt bằng dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn); tặng bằng khen chuyên đề cho 6 tập thể và 8 cá nhân (02 cá nhân điển hình tiên tiến).

+ UBND thị xã khen thưởng: tặng Giấy khen cho 214 tập thể và 776 cá nhân (khen thường xuyên 94 tập thể và 542 cá nhân; khen chuyên đề 109 tập thể, 209 cá nhân và khen đột xuất 11 tập thể, 25 cá nhân); tặng Giấy khen cho 12 thôn, tổ dân phố có thành tích 05 năm liên tục đạt danh hiệu “thôn văn hóa, tổ dân phố văn hóa” (2018-2022); công nhận danh hiệu “tập thể lao động tiên tiến” cho 112 tập thể (ngành giáo dục 39 tập thể), công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho 1.579 cá nhân (ngành giáo dục 1.217 cá nhân); công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 177 cá nhân (ngành giáo dục 149 cá nhân).

- Kết quả khen thưởng 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến 31/3/2024): Chủ tịch UBND thị xã tặng Giấy khen cho 64 tập thể và 44 cá nhân (khen thường xuyên 18 tập thể; khen chuyên đề 45 tập thể, 40 cá nhân và khen đột xuất 01 tập thể, 4 cá nhân).

d) Việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng; công tác lưu trữ hồ sơ.

Việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng được thực hiện đảm bảo theo quy định; các chế độ chính sách cho các đối tượng khen thưởng được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng theo quy định. Thực hiện việc xác lập, lưu trữ hồ sơ thi đua, khen thưởng đảm bảo theo quy định.

e) Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng:

- Khó khăn, vướng mắc:

+ Công tác thi đua, khen thưởng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được chú trọng thực hiện thường xuyên, chưa được tổ chức sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân, nội dung thi đua chưa có nhiều đổi mới, sáng tạo; công tác tuyên truyền vận động quần chúng tham gia còn nhiều hạn chế.

+ Công tác phát hiện và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến của một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức.

+ Các sáng kiến kinh nghiệm còn ít, chỉ tập trung ở một số cơ quan, đơn vị (chủ yếu đơn vị sự nghiệp giáo dục); khả năng, phạm vi áp dụng rộng rãi vào thực tiễn của các sáng kiến kinh nghiệm được công nhận rất thấp.

+ Hoạt động của một số khối, cụm thi đua chưa rõ nét, đã xây dựng được quy chế hoạt động của khối, cụm nhưng một số nội dung còn chồng chéo, chưa rõ nên khi bình xét thi đua còn nhiều bất cập, tính đồng thuận chưa cao.

- Biện pháp khắc phục:

+ Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, tổ chức phát động và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý.

+ Tiếp tục đổi mới việc tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng theo tinh thần thiết thực, hiệu quả và tập trung hướng về cơ sở; luôn xác định công tác thi đua, khen thưởng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phát động các phong trào thi đua, khen thưởng; biểu dương các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt công tác thi đua, khen thưởng.

+ Thường xuyên quan tâm công tác tuyên truyền về gương điển hình tiên tiến, xây dựng các mô hình và tổ chức tốt các phong trào thi đua; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức trong việc nghiên cứu, đưa ra các sáng kiến, giải pháp mới nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

7. Công tác văn thư - lưu trữ

a) Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ:

UBND thị xã đã tổ chức triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương Luật Lưu trữ, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; một số văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ về công tác văn thư, lưu trữ. Năm 2022, UBND thị xã đã triển khai tổ chức 01 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư cho viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã, có 96 người tham dự.

b) Tình hình xây dựng các văn bản quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác văn thư, lưu trữ:

Hàng năm, UBND thị xã ban hành Kế hoạch về công tác văn thư, lưu trữ để tổ chức, triển khai thực hiện công tác văn thư, lưu trữ tại địa phương; đồng thời, ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của thị xã; thực hiện các chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo quy định và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ văn thư, lưu trữ cho các cơ quan, đơn vị.

(Có biểu mẫu số 09 kèm theo)

c) Việc thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, bồi dưỡng bằng hiện vật đối với công chức, viên chức và người lao động làm công tác lưu trữ:

UBND thị xã đã thực hiện chế độ phụ cấp độc hại mức độ 2 đối với 01 công chức thực hiện nhiệm vụ văn thư, lưu trữ của Văn phòng HĐND và UBND thị xã tại Quyết định số 4627/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND huyện Đức Phổ (*nay là UBND thị xã Đức Phổ*).

d) Công tác văn thư:

Tình hình soạn thảo, ban hành văn bản; quản lý văn bản; lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan; quản lý và sử dụng con dấu, thiết bị lưu

khóa bí mật trong công tác văn thư; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác văn thư được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

(Có biểu mẫu số 10 kèm theo)

đ) Hoạt động nghiệp vụ lưu trữ:

Văn bản của UBND thị xã từ năm 2014 trở về trước đã được chỉnh lý theo quy định và được bảo quản tại Kho lưu trữ tài liệu thị xã, có trang bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo quy định; một số các cơ quan hành chính thuộc UBND thị xã, tài liệu từ năm 2014 trở về trước đã được chỉnh lý và bảo quản tại cơ quan làm việc. Tài liệu từ năm 2015 trở về đây chưa được chỉnh lý theo quy định.

(Có biểu mẫu số 11 kèm theo)

III. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG DỰ KIẾN THANH TRA

Trong thời gian từ năm 2022 đến ngày 31/3/2024, Thanh tra của Bộ Nội vụ đã thực hiện thanh tra tại UBND thị xã vào năm 2022 về công tác quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính thuộc UBND thị xã Đức Phổ *(số liệu thanh tra: Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/5/2021)*.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá kết quả đạt được

a) Ưu điểm:

- Công tác tuyển dụng viên chức giáo viên được thực hiện theo phân cấp quản lý, trình tự thực hiện đảm bảo theo quy định, công khai, minh bạch.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của thị xã trong những năm qua từng bước được nâng lên; cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp hợp lý hơn; trình độ chuyên môn, năng lực và hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao; việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đảm bảo theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

- Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm thực hiện đảm bảo theo các văn bản quy định và hướng dẫn của cấp thẩm quyền; việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại nghiêm túc, cơ bản phản ánh đúng thực chất kết quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm tập thể; thông qua việc đánh giá, xếp loại hàng năm đã góp phần cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện tinh giản đối với những cá nhân không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm những cá nhân có thành tích tốt trong công tác.

- Công tác chuyển đổi vị trí công tác luôn được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền; quá trình thực hiện đảm bảo tính dân chủ, công bằng, khách quan, công khai, minh bạch, phù hợp với cơ cấu ngạch, chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường công tác của công chức, viên chức; không gây tăng, giảm biên chế; phù hợp với điều kiện thực tế và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác tuyệt đối không vì mục đích vụ lợi hoặc trù dập công chức, viên chức. Sau khi thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác, công chức, viên chức nhanh chóng thích nghi, nắm bắt nhiệm vụ, từ đó tham mưu các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đảm bảo đạt hiệu quả tốt. Đồng thời, phát huy hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng, nâng cao năng lực công tác, tránh tình trạng trì trệ, sách nhiễu, chủ nghĩa kinh nghiệm.

- Chính sách tiền lương và các chế độ phụ cấp có liên quan của cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo quy định của pháp luật; góp phần ổn định tâm lý an tâm công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc ký hợp đồng lao động tại các đơn vị sự nghiệp đảm bảo không vượt theo chỉ tiêu biên chế được giao, phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, vị trí việc làm, đảm bảo số lượng không để tình trạng thiếu giáo viên đứng lớp.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Trong thời gian qua, UBND thị xã thường xuyên tổ chức thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, tuy nhiên việc tuyển dụng không đủ số lượng so với chỉ tiêu theo kế hoạch, dẫn đến tình trạng thiếu nhiều giáo viên giảng dạy; ở một số bộ môn có nhu cầu hợp đồng làm nhiệm vụ giáo viên nhưng không có người để thực hiện, phải hợp đồng với giáo viên đã nghỉ hưu (*những người đảm bảo sức khoẻ*) để giảng dạy; một số hợp đồng lao động làm nhiệm vụ giáo viên, trình độ chuyên môn chưa đáp ứng quy định hiện hành.

- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa phản ánh thực chất, còn mang tính cào bằng, nể nang.

- Công tác chuyển đổi vị trí chưa đảm bảo theo kế hoạch đề ra; việc xác định chức danh công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác có sự lúng túng, chưa thống nhất giữa đơn vị, địa phương.

- Công tác thi đua, khen thưởng có mặt còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu như: một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện tốt công tác phát động, tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua; hoạt động của các khối, cụm thi đua có đổi mới nhưng hình thức chưa đa dạng, phong phú; chất lượng, khả năng áp dụng của các sáng kiến được công nhận ở phạm vi hẹp trong cơ quan, đơn vị, yếu tố áp dụng lan tỏa thấp.

- Công tác văn thư, lưu trữ còn nhiều hạn chế, nhất là công tác chỉnh lý, số hóa, bảo quản tài liệu; lập danh mục hồ sơ hàng năm.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Số thí sinh đăng ký dự tuyển không đủ chỉ tiêu nhu cầu, do không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Tính vị nê, thành tích trong thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở một số cơ quan, đơn vị.

- Khi đến thời điểm thực hiện chuyển đổi nêu trong kế hoạch thì công chức, viên chức rơi vào diện đối tượng chưa thực hiện chuyển đổi, dẫn đến phải điều chỉnh kế hoạch. Một số cơ quan có thẩm quyền chưa quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương theo quy định.

- Thiếu nguồn lao động đáp ứng trình độ chuyên môn theo theo Luật Giáo dục năm 2019, để đảm bảo nhu cầu giảng dạy phải thực hiện hợp đồng lao động đối với người có trình độ chuyên môn thấp hơn.

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quan tâm đúng mức đến công tác thi đua, khen thưởng; hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp mới chỉ tập trung nhiều vào việc xét khen thưởng, chưa tập trung đúng mức trong việc phát động các phong trào thi đua; công chức, viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng các cơ quan, đơn vị kiêm nhiệm nhiều việc dẫn đến việc đầu tư nghiên cứu, tham mưu cho lãnh đạo có phần còn hạn chế.

- Công chức Phòng Nội vụ kiêm nhiệm phụ trách lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ, không có chuyên môn nghiệp vụ nên công tác tham mưu có phần còn hạn chế; công chức, viên chức phụ trách công tác văn thư, lưu trữ các cơ quan, đơn vị trình độ còn hạn chế, đồng thời không có nghiệp vụ nên chưa tự thực hiện chỉnh lý số hóa hồ sơ theo quy định; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác văn thư, lưu trữ tại cơ quan, đơn vị.

2. Kiến nghị, đề xuất đối với những nội dung dự kiến thanh tra

- Khi ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác tuyển dụng cần ban hành kèm theo các biểu mẫu có liên quan để tạo sự thống nhất trong quá trình triển khai, thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cần có quy định, hướng dẫn cụ thể về việc chi, thanh quyết toán công tác tuyển dụng giáo viên.

- Cấp thẩm quyền thường xuyên quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng liên quan đến công tác nội vụ về: quản lý biên chế; tuyển dụng công chức, viên chức; chính sách tiền lương; đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức viên chức; công tác thi đua, khen thưởng; công tác văn thư, lưu trữ...; nhất là khi có văn bản mới ban hành cho công chức làm việc tại các cơ quan ngành nội vụ được tiếp cận, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện thống nhất trên toàn tỉnh nhằm thực hiện tốt các công việc được giao.

- Các Bộ, ngành trung ương cần sớm ban hành các quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương. Đồng thời, UBND tỉnh xem xét, ban hành văn bản để quy định thống nhất nội dung liên quan đến việc chuyển đổi vị trí công tác như: vị trí, thời hạn, thời điểm chuyển đổi,... nhằm tạo điều kiện cho các địa phương thuận lợi trong việc triển khai, thực hiện.

Trên đây là Báo cáo cung cấp thông tin phục vụ công tác thanh tra; UBND thị xã kính gửi Sở Nội vụ tỉnh theo dõi, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Đoàn thanh tra - Sở Nội vụ;
- TT Thị uỷ, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Nội vụ;
- Văn phòng: Chánh, CV_{Chiến};
- Lưu: VT, PNV_{Ph}.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý